

Số: 01 /CLT-BCT-CDCT

Hà Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2009

CHÍ THỊ
Về tổ chức phong trào thi đua năm 2009

Năm 2009 là năm tiếp tục kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì tốc độ tăng trưởng hợp lý, bền vững, chủ động ngăn ngừa suy thoái kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội; đẩy mạnh hợp tác và hội nhập kinh tế quốc tế một cách chủ động và hiệu quả; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng an ninh và trật tự, an toàn xã hội; tạo điều kiện thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2006-2010. Nhiệm vụ của ngành Công Thương trong năm 2009 hết sức nặng nề, việc phấn đấu thực hiện cho được các mục tiêu phát triển kinh tế một cách bền vững, giải quyết tốt hơn các vấn đề xã hội bức xúc, nâng cao hơn nữa khả năng cạnh tranh và hiệu quả của nền kinh tế, thực hiện các cam kết về gia nhập Tổ chức thương mại quốc tế WTO, đòi hỏi toàn ngành phải có những nỗ lực rất lớn nhằm đạt mục tiêu tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp 16%, tăng kim ngạch xuất khẩu 13%, tiếp tục giảm nhập siêu, ổn định và phát triển thị trường trong nước, tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế, nâng cao chất lượng và hiệu quả trong đầu tư xây dựng, trong sản xuất kinh doanh của từng đơn vị.

Phấn đấu đạt các mục tiêu phát triển của năm 2009, Bộ Công Thương và Công đoàn Công Thương Việt Nam phát động phong trào thi đua trong toàn ngành Công Thương với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Theo dõi chặt chẽ, nâng cao chất lượng phân tích và dự báo tình hình trong nước và quốc tế, đặc biệt là những biến động về tình hình kinh tế, tài chính thế giới, chủ động xây dựng các phương án ứng phó, hạn chế tác động bất lợi của sự suy thoái kinh tế thế giới để đẩy mạnh quá trình chuyển dịch cơ cấu sản phẩm công nghiệp, phát huy mọi nguồn lực để phục vụ cho tăng trưởng.

2. Tập trung rà soát và bổ sung điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch đã được phê duyệt theo hướng mở để thu hút các nhà đầu tư thuộc mọi thành phần

kinh tế tham gia vào các dự án công nghiệp lớn như nguồn điện, khai thác và chế biến khoáng sản, xi măng, giấy và bột giấy, hoá chất và phân bón.

3. Tập trung phát triển các ngành công nghiệp phù trợ để tăng cường khả năng cung cấp nguyên vật liệu, bán thành phẩm, phụ liệu đầu vào trong nước phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu và thúc đẩy mối quan hệ hỗ trợ liên ngành giữa các ngành công nghiệp, góp phần giảm nhập khẩu. Tăng cường các hoạt động khuyến công để đẩy mạnh phát triển công nghiệp địa phương đặc biệt là công nghiệp ở các tỉnh Vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, Vùng Tây Nguyên, Vùng Tây Nam Bộ.

4. Tăng cường và đổi mới phương thức xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu; thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các sản phẩm công nghiệp xuất khẩu một cách toàn diện trên tất cả các mặt: năng lực sản xuất, cơ cấu mặt hàng, giá cả, chất lượng, từng bước đưa doanh nghiệp tham gia vào chuỗi sản xuất của các Tập đoàn đa quốc gia.

5. Chú trọng công tác phát triển thị trường trong nước, nhất là ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, trong đó tập trung trước hết vào việc phát triển hệ thống phân phối chủ lực trên thị trường như: Các hệ thống phân phối vật tư hàng hoá trọng yếu lương thực, xăng dầu, xi măng, sắt thép phân bón, thuốc chữa bệnh, các hệ thống phân phối hàng tiêu dùng mà nòng cốt là các Tập đoàn, Tổng công ty phân phối lớn hoạt động trên phạm vi cả nước. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng hàng hoá, kiểm soát chi phí sản xuất, lưu thông những mặt hàng thiết yếu nhằm kiềm chế tốc độ tăng giá hàng tiêu dùng không vượt quá tốc độ tăng trưởng kinh tế.

6. Thực hiện có hiệu quả các cam kết trong khuôn khổ WTO, các hiệp định thiết lập khu vực mậu dịch tự do song phương và đa phương; Tiếp tục nghiên cứu, thúc đẩy việc đàm phán, ký kết các hiệp định hợp tác kinh tế thương mại khác.

7. Về công tác quản lý nhà nước của Bộ, cần tham gia tích cực vào quá trình tạo lập đồng bộ các yếu tố thị trường phù hợp với chủ trương của Đảng và Nhà nước. Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát việc thực hiện thủ tục hành chính trong toàn ngành, đơn giản hoá và công khai hoá mọi hoạt động quản lý nhà nước theo nội dung cải cách hành chính, hoàn thiện cơ chế “một cửa” tại cơ quan Bộ Công Thương, sâu sát cơ sở, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi

nhất cho doanh nghiệp trong các thủ tục liên quan đến đầu tư, phát triển sản xuất, xuất, nhập khẩu hàng hoá. Phổ cập tiêu chuẩn chất lượng ISO đến từng doanh nghiệp, các đơn vị hành chính để nâng cao chất lượng quản lý và chất lượng sản phẩm. Xây dựng nếp văn hoá công nghiệp trong lãnh đạo và quản lý.

8. Xây dựng và phát triển thị trường khoa học và công nghệ. Xây dựng hàng rào tiêu chuẩn kỹ thuật phù hợp định chế quốc tế đối với hàng xuất khẩu, nhập khẩu để tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất trong nước, góp phần hạn chế nhập siêu. Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực công nghệ cao và ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất công nghiệp, từng bước xây dựng ngành Công Thương có tính tự động hoá cao. Tăng cường hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ, xây dựng các trang thông tin quảng bá về thị trường khoa học công nghệ, các kết quả nghiên cứu nổi bật cần chuyển giao, các yêu cầu về đầu tư đổi mới công nghệ của doanh nghiệp.

9. Thực hiện tốt việc quy hoạch mạng lưới các trường thuộc Bộ đảm bảo hiệu quả, ổn định và tạo điều kiện cho các trường đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực không những giỏi về chuyên môn nghiệp vụ mà còn cả về đạo đức, tác phong làm việc công nghiệp, đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

10. Tiếp tục sắp xếp, chuyển đổi doanh nghiệp Nhà nước theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 3, Trung ương 9 Khoá IX và các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Theo dõi hoạt động của các Tập đoàn, các Tổng Công ty, các doanh nghiệp sau khi đã chuyển đổi mô hình để kịp thời tham mưu về cơ chế chính sách cho sự ổn định và phát triển, đặc biệt là khâu tài chính, tổ chức cán bộ và đầu tư, rút kinh nghiệm để hoàn thiện cơ chế hoạt động của các mô hình Tập đoàn, Công ty mẹ - Công ty con, Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên.

11. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, đảm bảo việc làm, nâng cao thu nhập của người lao động, cải thiện điều kiện làm việc cho công nhân viên chức, lao động, giảm thiểu tối đa số vụ tai nạn lao động, số người bị chết vì tai nạn lao động. Thực hiện tốt công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí đồng thời chủ động đề ra các biện pháp nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

12. Chuẩn bị tốt các điều kiện vật chất kỹ thuật thực hiện kế hoạch năm 2009, kế hoạch 5 năm 2006-2010. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” đảm bảo cho phong trào thi đua “Lao động hiệu quả - Phát triển bền vững - Hội nhập thành công” luôn được tổ chức, thực hiện rộng khắp, liên tục. Chủ động phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, biểu dương khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân tiêu biểu có thành tích đặc biệt xuất sắc trong các phong trào thi đua và nhân rộng các điển hình tiên tiến. Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Hội đồng Thi đua Khen thưởng trong các doanh nghiệp đã được chuyển đổi mô hình, chuyển đổi sở hữu.

Phát huy thành tích đã đạt được trong năm 2008 và tập trung thực hiện tốt những định hướng, nhiệm vụ chung đã được đề ra cho năm 2009 của ngành Công Thương, Lãnh đạo Bộ Công Thương, Công đoàn Công Thương Việt Nam kêu gọi cán bộ công nhân viên chức, lao động toàn ngành ra sức phấn đấu cùng nhau thi đua để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kế hoạch năm 2009 ngay từ tháng đầu, quý đầu, tạo tiền đề hoàn thành toàn diện kế hoạch 5 năm 2006 - 2010 mà Đảng, Quốc hội, Chính phủ đã giao cho ngành Công Thương Việt Nam./.

TM. BAN THƯỜNG VỤ CĐCTVN



Đỗ Đăng Hiếu

BỘ TRƯỞNG
BỘ CÔNG THƯƠNG



Vũ Huy Hoàng

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Khối thi đua các Bộ, Ngành kinh tế;
- Lãnh đạo Bộ;
- Công đoàn CTVN;
- Các cơ quan, đơn vị trong ngành CT;
- Lưu: VT, TĐKT.